

VĂN HÓA - LỊCH SỬ

TỔNG SỐ QUÂN THANH TỬ TRẬN TẠI NƯỚC TA TRONG TRẬN QUANG TRUNG ĐẠI PHÁ QUÂN THANH MÙA XUÂN NĂM KỶ DẬU 1789

Nguyễn Duy Chính*

Về trận chiến Việt-Thanh cuối năm Mậu Thân (1788), đầu năm Kỷ Dậu (1789), tuy đã có nhiều tài liệu gốc (primary sources) của nhà Thanh (Trung Quốc) được công bố, các sử gia vẫn còn thắc mắc:

1. Số quân Thanh thực sự tham chiến ở nước ta là bao nhiêu?
2. Số quân Thanh tử trận ở nước ta là bao nhiêu?

Gần đây, khi đọc lại *Cao Tông thực lục* (*Thanh thực lục*, Bắc Kinh, Trung Hoa thư cục, 1986), chúng tôi tìm được văn bản ba đợt tổng kết cuối năm [Kỷ Dậu (1789), Canh Tuất (1790) và Tân Hợi (1791)] số quan binh các cấp của nhà Thanh đã tử trận (trong trận chiến Việt-Thanh) và được hưởng tử tuất đồng thời đưa vào thờ trong Chiêu Trưng Từ.

Điều đặc biệt là ba văn bản này chưa hề thấy công bố trong các tài liệu của Trung Hoa viết về tương quan Việt-Thanh cuối thế kỷ XVIII như: *Thanh Cao Tông thập toàn võ công nghiên cứu* (Trang Cát Phát, Đài Loan, 1982), *Càn Long trọng yếu chiến tranh chi quân nhu nghiên cứu* (Lại Phúc Thuận, Đài Bắc, 1984), *Thanh đại Trung-Việt tông phiên quan hệ nghiên cứu* (Tôn Hoàn Niên, Hắc Long Giang, 2006), *Ký Càn Long niên bình định An Nam chi dịch* (Lý Quang Đào, Đài Bắc, 1976)... Ngay cả đến những sách trích thuật nguyên bản *Thanh thực lục* như: *Thanh thực lục: Việt Nam, Miến Điện, Thái Quốc, Lão Qua sử liệu trích sao* (Côn Minh, 1985), *Trung-Việt biên giới lịch sử tư liệu tuyển biên* (Xã hội Khoa học Văn hiến xuất bản xã, 1992)... cũng không thấy có. Tại Việt Nam, sách của Nxb Hà Nội năm 2010: *Thanh thực lục: Quan hệ Thanh-Tây Sơn cuối thế kỷ XVIII-đầu thế kỷ XIX* cũng không có các văn bản này.

Thanh thực lục (*TTL*) hay *Đại Thanh lịch triều thực lục* gồm 4.484 quyển, là biên niên sử trường biên của triều Thanh ghi chép gần 300 năm lịch sử. *TTL* được biên soạn từ tấu sớ, văn thư, hồ sơ... lấy từ Nội Các, Quốc Sử Quán... nội dung bao quát việc chính trị, kinh tế, văn hóa, quân sự, pháp luật, ngoại giao... Vì thế, *TTL* được xem là nguồn tư liệu tối cơ bản trong việc nghiên cứu lịch sử nhà Thanh.

TTL được chép thành 5 bộ, không khắc in. Cho đến cuối đời nhà Thanh, chỉ Hoàng đế và các trọng thần được xem *TTL*. Năm 1936, *TTL* mới xuất bản lần đầu tiên, dạng in chụp với số lượng ít ỏi và tới năm 1967 mới tái bản tại Đài Loan. Phải đến năm 1986, *TTL* mới được phổ biến tương đối rộng rãi trong giới học giả qua bộ in chụp 60 cuốn của Trung Hoa thư cục, Bắc Kinh.

* California, Hoa Kỳ.

Diễn biến trận chiến Việt-Thanh, chúng tôi đã có một bài khảo cứu chi tiết trên 90 ngàn từ, nhan đề: “Việt-Thanh chiến dịch” (<http://nghiencuulichsu.com/2013/03/27/viet-thanh-chien-dich/>). Trong bài viết ngắn này, chúng tôi chỉ tập trung vào việc tìm hiểu tổng số quân Thanh đã tử trận tại nước ta trong trận chiến này.

I. Số quân Thanh thực sự tham chiến

Về số quân Thanh thực sự tham chiến ở nước ta, những con số 20 vạn, 29 vạn tuy có thỏa mãn một chút tự hào dân tộc nhưng không thể chấp nhận một cách dễ dãi nếu chúng ta đi sâu vào cơ cấu hành chánh và tổ chức quân sự của Thanh triều để biết họ phân phối, bố trí và điều động binh lính như thế nào.

Tuy nhiên, nếu nói theo tài liệu nước ta là 20 vạn quân Thanh [thực ra trong lịch của nhà Thanh họ thổi phồng lên đến 50 vạn] thì cũng không phải là quá xa sự thực vì ngoài đôi chút phô trương, số dân phu tải lương theo lối “*cổn vận*” đi theo từng đoàn, đến địa điểm rồi lại quay về liên tục, cũng góp phần quan trọng vào những con số 20, 29 vạn kể trên.

Về lực lượng chiến đấu, nhà Thanh đưa sang nước ta hai đạo quân dưới quyền tiết chế của Tổng đốc Lương Quảng (Quảng Đông-Quảng Tây) Tôn Sĩ Nghị; Quân Lương Quảng đi theo đường Quảng Tây do Đề đốc Hứa Thế Hanh chỉ huy, quân Vân-Quý (Vân Nam-Quý Châu) đi theo đường Vân Nam do Đề đốc Ô Đại Kinh chỉ huy.

Trong hai cánh quân mà sử nhà Thanh gọi là chính binh và kỳ binh (quân trực tiếp và quân yểm trợ) tạo thành hai gọng kìm cùng tiến xuống Thăng Long, chỉ có quân Lương Quảng giao chiến với quân Tây Sơn; cánh quân Vân-Quý khi xuống đến Hưng Hóa thì dừng lại và lập tức rút về khi thấy đoàn quân của Tôn Sĩ Nghị đang đóng ở Thăng Long bị đánh bại, không dám tiến xuống giải vây hay tiếp viện cho chủ tướng. Do đó, sử Trung Hoa cũng như sử nước ta thường chỉ đề cập đến quân Lương Quảng đi theo đường Nam Quan là lực lượng chính yếu đã tham dự vào cuộc động binh này.

Theo tổng kết của Lại Phúc Thuận (Sđd) dựa vào những chi tiết ghi trong các tài liệu của Thanh triều (*Thanh Cao Tông Thuần Hoàng Đế thực lục, Khâm định An Nam kỷ lược, Thanh sử cảo, Đông Hoa tục lục* và các sổ sách của Bộ Hộ, Bộ Binh...) thì quân Thanh gồm 2 lực lượng chính (*Con số của các tác giả Trung Hoa cũng không thống nhất, con số chúng tôi dùng là theo Lại Phúc Thuận vì căn cứ theo lương thực và lương bổng nên có cơ sở hơn*):

1. Quân chính quy

- Quảng Đông: Điều động ban đầu là 5.000 quân; về sau, lại điều thêm 3.000 nữa nhưng chưa đến kịp thì đại quân đã thua chạy về.

- Quảng Tây: Điều động 10.000 quân, sau tăng viện thêm 3.500 quân.

Tổng cộng số quân Lương Quảng được điều động là 21.500 quân và được bố trí như sau:

+ 4.000 quân đóng giữ các quan ải dọc theo biên giới.

+ 5.000 quân không theo đại quân, chia thành ba toán: 2.000 quân phòng thủ Lạng Sơn, 1.300 quân canh gác 17 kho lương thực được thành lập dọc theo tuyến đường từ Lạng Sơn đến Thăng Long và 1.700 quân canh phòng các nơi hiểm yếu.

+ Đại quân khoảng chừng 12.500 người do Tôn Sĩ Nghị và Hứa Thế Hanh chỉ huy, đưa xuống Thăng Long.

- Vân-Quý: Điều động 8.000 quân do Ô Đại Kinh và Định Trụ chỉ huy nhưng đợt đầu tiên chỉ đem 3.000 quân đi trước, 5.000 quân đóng tại biên giới chờ lệnh. Tuy nhiên, quân Vân-Quý không đụng trận nên rút về được an toàn.

2. Quân phụ trợ

2.1. Thổ binh phối hợp

- Thổ quan châu Bảo Lạc là Nông Phúc Tấn đem 2.000 quân.

- Thổ ty Diên Châu là Sầm Nghi Đống cũng đưa sang 2.000 quân (Nhiều tài liệu chép số quân của Sầm Nghi Đống là 15.000 người, ở đây căn cứ theo tấu thư của Tôn Sĩ Nghị trong *An Nam kỷ lược*, quyển X, trang 14).

- Ngoài ra, các thổ quan Đô Long là Hoàng Văn Trăn và thổ quan Bảo Thắng là Hoàng Văn Thao cũng đem quân đi theo. Riêng xưởng dân (dân phu mỏ lậu ở biên giới) do Mạc hữu xưởng Ba Bồng được (nhà Thanh) đặc thưởng hàm Tri huyện là Lâm Tế Thanh thống suất, đi theo quân Thanh [mà theo báo cáo của Tôn Sĩ Nghị thì đông đến mấy vạn người].

- Cánh quân Vân-Quý điều động 1.500 thổ binh vùng biên giới Hoa-Việt để dẫn đường.

2.2. Mã phu

Tỉnh Quảng Đông điều động 328 con ngựa. Quảng Tây điều động 423 con ngựa, tổng cộng 751 con. Theo tiêu chuẩn mỗi con ngựa là 2 người phu thì họ phải điều động thêm khoảng 1.500 dân phu để phục dịch cho 751 con ngựa. Cũng nên nói rõ là ngựa mà quân Thanh dùng trong chiến dịch không phải là loại ngựa chiến mà là loại ngựa bản địa, nhỏ nhưng dai sức để dùng cho quan quân cưỡi và chở đồ đạc, súng đạn.

2.3. Dân phu

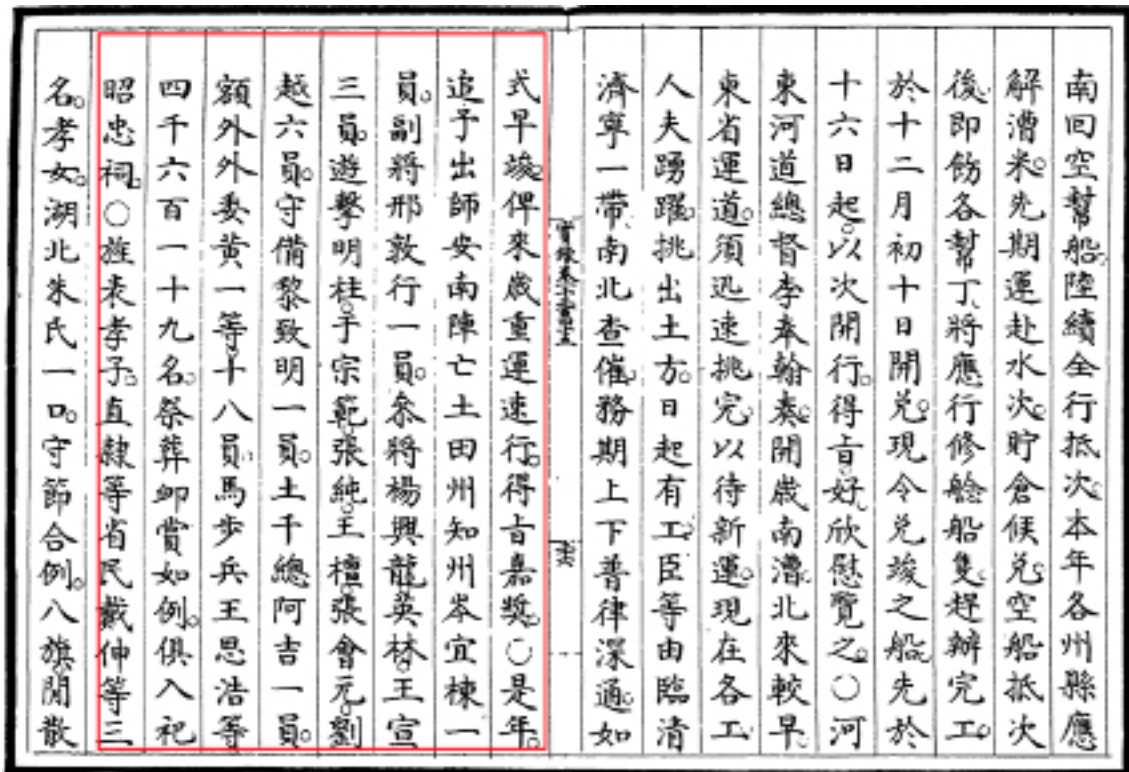
Ngoài thành phần lính chính quy, quân Thanh còn có thêm những đoàn dân phu đi theo để khuân vác nhưng không rõ là bao nhiêu. Số lượng dân phu làm công tác vận tải súng ống, quân dụng, canh giữ và chuyển vận lương thảo... đóng rải rác dọc theo trục lộ tiến quân hay phục dịch tại mặt trận tính ra còn cao hơn cả binh sĩ.

Số phu dịch này phần lớn là dân chúng vùng nam Trung Hoa bị bắt đi làm công không lương (được cơm ăn trong số gạo họ mang vác) và cả một số người Việt tại các vùng biên giới. Riêng tỉnh Quảng Tây, nhà Thanh đã điều động số dân phu đi theo đoàn quân lên đến 54.000 người, không tính số ở trong nước được sử dụng vào hệ thống hậu cần để chuyên chở gạo thóc, vũ khí, quân trang, quân dụng... từ nơi này đến nơi khác.

II. Tổn thất của quân Thanh, những con số mới phát hiện

Ba văn bản mới phát hiện trong *Cao Tông thực lục* dưới đây, đã tổng kết số quan binh các cấp của nhà Thanh tử trận đã được hưởng tử tuất và đưa vào thờ trong Chiêu Trưng Từ.

1. Cao Tông thực lục, quyển 1345



Trích dịch:

Ngày Tân Tỵ, 30 tháng Chạp, Càn Long 54 (1789)

Trong năm vừa qua truy cứu những người sang đánh An Nam chết trận có thổ Tri châu Điền Châu là Sâm Nghi Đống 1 người, Phó tướng Hình Đôn Hành 1 người, Tham tướng Dương Hưng Long, Anh Lâm, Vương Tuyên 3 người, Du kích Minh Trụ, Vu Tông Phạm, Trương Thuần, Vương Đan, Trương Hội Nguyên, Lưu Việt 6 người, Thủ bị Lê Chí Minh 1 người, thổ Thiên tổng A Cát 1 người, bọn ngoại ủy ngoại ngạch Hoàng Nhất 18 người, binh lính bọn Vương Tư Hạo 4.619 người theo lệ tế và chôn cất, thưởng tuất, tất cả đều được thờ trong Chiêu Trưng Từ.

(Cao Tông thực lục, quyển 1.345/ Thanh thực lục, quyển 25, tr. 1.245).

2. Cao Tông thực lục, quyển 1370

Trích dịch:

Ngày Ất Hợi, 29 tháng Chạp năm Càn Long 55 (1790)

Trong năm vừa qua truy cứu những người chết trận trong chuyến đánh An Nam có: Du kích Tiêu Ứng Đắc 1 người, Đô ty bọn Hư Văn Khôi 6 người, bọn Thủ bị Phùng Thiên Dư 9 người, bọn Thiên tổng Dương Phó Long 14 người, bọn Bả tổng Lý Thế Tuấn 10 người, bọn ngoại ủy Tạ Đình Siêu 91 người, bọn ngoại ủy ngoại ngạch Quan Tú Phương 14 người, còn lại mã binh,

高宗實錄 卷一三七〇

洋面盜匪尚無就獲。恐來間竄入江者。應一體堵截。臣等現嚴飭各屬實力查拏。務期速獲。得旨。應留心實力查拏。○福建臺灣鎮總兵奎林。臺灣道萬鍾傑。彰化縣匪徒糾眾結會。現督飭各屬拏獲張標等三十六犯。分別新決充軍。其未獲犯謝志等十三名。仍嚴飭文武上緊催拏。不使一名漏網。批此人可惡。今獲否。又批所辦可嘉。即有旨諭。○湖廣總督畢沅。湖北巡撫福寧。奏楚省自收買小錢以來。共收過小錢七萬四千三百五十餘觔。現在市面交易。創錢物價頗覺平減。得旨。毋致終急可也。○是年。遣予出師安南陣亡遊擊蕭應傳一員。都司盧文魁等六員。守備馬天璣等九員。千總楊起龍等十四員。把總李世俊等十員。外委謝廷超等九十一員。額外委吳秀芳等十四員。漢土馬步兵丁李上通等六十八百七十六名。祭葬卹賞如例。俱入祀昭忠祠。○旌表孝子福建等省民陳

bộ binh, quân sĩ là 6.876 người, theo lệ tế và chôn cất, thưởng tuất, tất cả đều được thờ trong Chiêu Trưng Từ.

(Cao Tông thực lục, quyển 1.370/ Thanh thực lục quyển 26, tr. 374).

3. Công Tông thực lục, quyển 1394

高宗實錄 卷一三九四

有刑減原估銀兩。臣應分賠銀十萬一千四百五十五兩零。現完銀二萬四千兩。兌收貯庫。餘積分作三年交完。批竟可作五年。此係汝附和之咎。以汝張皇錯辦。軍機大臣窩旨。令汝賠贖。朕俱寬免矣。○是年。遣予出師安南陣亡千總陳超瑞一員。把總陳鴻猷一員。外委朱錦標等四員。馬步兵丁薛陞等九十名。祭葬卹賞如例。俱入祀昭忠祠。○旌表孝子江蘇等省民趙峭等十一名。順孫江蘇海陵一名。孝女江蘇閔順一口。守節合例。八旗間散宗室德敬。妻鈕祜祿氏等九口。滿洲前鋒達啟。妻舒穆祿氏等一百六十八口。蒙古護軍伍三。太妻張氏等五十二口。漢軍弓匠蔡廷彥。妻陳氏等三十二口。內務府茶上人常春。妻尹氏等二口。奉天等省駐防間散那丹珠。妻郭氏等一百零八口。直隸等省民范中舉。妻傅氏等八百三十六口。夫亡殉節。江蘇等省民朱鰲。妻黃氏等十七口。未

Trích dịch:

Ngày Canh Ngọ, 30 tháng Chạp năm Càn Long 56 (1791)

Trong năm vừa qua truy cứu những người sang đánh An Nam chết trận có Thiên tử Trần Siêu Thủy 1 người, Bả tử Trần Hồng Du 1 người, bọn

ngoại ủy Viên Cẩm Tiêu 4 người, binh lính bọn Tiết Thăng 99 người theo lệ tế và chôn cất, thưởng tuất, tất cả đều được thờ trong Chiêu Trưng Từ.

(Cao Tông thực lục, quyển 1.394/ Thanh thực lục quyển 26, tr. 722).

Tổng cộng ba đợt tổng kết này thì số quân nhà Thanh (kể cả 3 tướng lãnh) tử trận ở nước ta là **11.782 người** trong đó có 188 võ quan các cấp.

Con số gần 12.000 người này đại đa số tử trận ở Thăng Long là trận đánh lớn nhất vì số quân được giao cho giữ các lương đài không đáng kể, có thể chạy trước khi bị truy kích. Nếu tính rằng số quân Thanh trực tiếp giao chiến tại chiến trường vào khoảng 13.000 đến 15.000 người vào thời điểm xảy ra trận đánh, số thực sự chạy được về Quảng Tây không nhiều và số quân báo cáo về được [khoảng 5.000] phần lớn không phải là quân từ mặt trận mà từ các trục lộ, đài trạm hay binh sĩ trú phòng ở Lạng Sơn. Nếu tính cả 800 người bị bắt, số lượng binh sĩ nhà Thanh vượt sông Nhĩ Hà (Sông Hồng) chạy được về Trung Quốc chỉ chưa đầy 1.000 người, so với những lời tường thuật của dân chúng và các nhân chứng về đại bại của Tôn Sĩ Nghị cũng không sai bao nhiêu.

Tổng kết thiệt hại nhân mạng của quân Thanh

Chức vụ/Cấp bậc*	Số lượng thiệt mạng	Chú thích
Quan binh tử trận, được hưởng tử tuất và thờ trong Chiêu Trưng Từ		
Thổ Tri châu	1 người	Sầm Nghi Đống (Thổ ty Diên Châu)
Tri huyện	1 người	Viên Thiên Quý
Kinh lịch	1 người	Trương Thành
Đề đốc (<i>Đại tướng</i>) ^(*)	1 người	Hứa Thế Hanh
Tổng binh (<i>Trung tướng</i>)	2 người	Thượng Duy Thăng, Trương Triều Long
Phó tướng (<i>Thiếu tướng</i>)	2 người	Lý Hóa Long, Hình Đôn Hành
Tham tướng (<i>Đại tá</i>)	3 người	Dương Hưng Long, Vương Tuyên, Anh Lâm
Du kích (<i>Thượng tá</i>)	7 người	Tiêu Ứng Đắc, Trương Hội Nguyên, Minh Trụ, Trương Thuần, Vương Đán, Lưu Việt, Vu Tông Phạm
Đô ty (<i>Trung tá</i>)	6 người	Hư Văn Khôi, Đặng Vĩnh Lượng và 4 người không rõ tên họ
Thủ bị (<i>Thiếu tá</i>)	10 người	Phùng Thiên Dư, Lê Chí Minh và 8 người không rõ tên họ
Thiên tổng (<i>Đại úy</i>)	16 người	Dương Phó Long, A Cát và 14 người không rõ tên họ
Bả tổng (<i>Trung úy</i>)	11 người	Lý Thế Tuấn, Trần Hồng Du và 9 người không rõ tên họ
Ngoại ủy	127 người	Tạ Đình Siêu, Viên Cẩm Tiêu, Hoàng Nhất, Quan Tú Phương và 123 người khác
Binh lính	11.594 người	Bọn Vương Tư Hạo, Tiết Thăng và những người khác
Cộng	11.782 người	
Thành phần khác		
Thổ binh	Không có số liệu**	Khoảng chừng 2.000 đến 3.000 người
Xưởng dân	Không có số liệu	Khoảng chừng 20.000 người
Dân phu (từ Trung Hoa)	Không có số liệu	Khoảng chừng 100.000 lượt người luân chuyển
Hoa kiều	Không có số liệu	Không có số liệu

Ghi chú:

* Các ghi chú trong ngoặc đơn tại cột này là những **cấp bậc hiện tại** tương đương với **chức vụ** trong quan chế nhà Thanh (Ian Heath, *Armies of the Nineteenth Century: Asia V. 2: China, Great Britain: Foundry Books, 1998, pp. 18-9*), tuy không hoàn toàn chính xác nhưng cũng cho ta một số khái niệm về vai trò quân sự của các tướng lãnh, sĩ quan quân Thanh thời đó.

** Tuy nhiên, chắc chắn số quân tử trận cùng chủ tướng Sầm Nghi Đống là rất lớn.

Trên đây là con số chính thức mà Thanh triều tổng kết, nó khác xa với những con số mang tính phóng đại trong ngoại sử. Tuy nhiên con số này cũng bất định vì có thể bao gồm nhiều thành phần khác nhau:

1. Số binh sĩ chết trận ở Thăng Long (và các đồn trại hỗ trợ) trong trận đánh sau cùng.
2. Số binh sĩ chết dọc theo đường tiến quân từ Lạng Sơn xuống kinh đô.
3. Số binh sĩ chết vì bệnh tật (kể cả ở nước ta và sau khi về nước). Điển hình là Du kích Trương Hội Nguyên trong trận đánh chỉ bị thương và là tù binh được trả về nhưng cũng có tên trong danh sách tử tuất (rất có thể chết sau vì vết thương không khỏi).

Cũng nên thêm rằng để giảm thiểu con số thương vong, Thanh triều chỉ kết toán quân chính quy là quân đội được trả lương và hưởng tiền tử tuất với biểu ngạch nhất định. Các quân phụ trợ như thổ binh, dân binh, xưởng binh... họ chỉ ủy lạo và không được kể vào những người được đưa vào Chiêu Trung Từ. Cũng không loại trừ việc quan lại Trung Hoa khai man thêm một số tên để thâm lạm tiền tử tuất hay lương bổng là tình trạng khá phổ biến đời Thanh.

Nói tóm lại, giữa con số được ghi nhận một cách chính thức và số người thực sự chết trong trận đánh ở Thăng Long có khác biệt và mãi mãi chúng ta không bao giờ có thể biết được chính xác.

N D C

TÓM TẮT

Dựa vào các nguồn sử liệu của Trung Quốc, bài viết tìm hiểu về tổng số quân Thanh thực sự tham chiến và tử trận tại nước ta trong trận chiến đầu xuân năm Kỷ Dậu (1789). Về số quân chính quy tham chiến, nhà Thanh điều động 2 đạo quân tiến vào nước ta: Đạo quân Lương Quảng gồm 21.500 người, trong đó đại quân khoảng 12.500 người đóng tại Thăng Long. Đạo quân Vân-Quý 8.000 người, số quân này mới đến Hưng Hóa, nghe tin đại quân ở Thăng Long đại bại nên lập tức rút về. Ngoài lực lượng chính quy còn có lực lượng quân phụ trợ như thổ binh, xưởng dân, dân phu các loại... với số lượng đông đảo hàng chục vạn người.

Về số quân tử trận, căn cứ vào các văn bản tổng kết số quan binh các cấp đã tử trận (trong lần sang đánh An Nam), được hưởng tử tuất và đưa vào thờ ở Chiêu Trung Từ trong *Thanh thực lục*, thì số quân Thanh tử trận ở nước ta là 11.782 người, trong đó có 188 võ quan các cấp. Đây mới là con số quân chính quy, còn thiệt hại của lực lượng quân phụ trợ như thổ binh, dân binh... không thấy sử sách nhà Thanh đề cập.

ABSTRACT

TOTAL QING TROOPS KILLED IN VIETNAM DURING THE BATTLE IN THE EARLY SPRING OF "KỶ DẬU" YEAR (1789)

Based on Chinese historical sources, the article learns about the total Qing troops killed in Vietnam during the battle in the early spring of "Kỷ Dậu" year (1789). Regarding the number of combatant forces, the Qing Dynasty mobilized 2 armies to attack Vietnam: The Lương Quảng army of 21,500 Qing soldiers, including the great army of about 12,500 stationed in Thăng Long, and the Vân-Quý army of 8,000 soldiers who quickly retreated right after the heavy defeat of the great army in Thăng Long. In addition to regular army also have auxiliary forces such as local forces, militia, ect with large numbers of tens thousands of people.

Regarding the number of troops killed in battle, based on the records in *the Annals of the Qing Dynasty* relating officers and soldiers killed (during the aggression in Annam), subsidized and worshipped in Chiêu Trung temple, the number of Qing troops killed in Vietnam were 11,782, including 188 military offices of various ranks. The documents only deal with the losses of the regular army, not with auxiliary forces such as local forces, militia, etc.